

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TRI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày: 26/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Ngô Văn Đức.

2/ Bà Huỳnh Thị Bích Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 07/4/2023; Thông báo về việc thay đổi ngày xét xử số 01/TB-TA ngày 13/4/2023 và Thông báo về việc thay đổi ngày xét xử số 02/TB-TA ngày 17/4/2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Công TH, sinh ngày 13/8/1997; Tên gọi khác: H; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Huỳnh Thị N; Vợ: Nguyễn Thị Trúc L; Con: Có 01 con sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: 08;

+ Ngày 09/3/2016, bị Công an huyện B xử phạt số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (đã nộp phạt).

+ Ngày 01/4/2016, bị Công an huyện B xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt).

+ Ngày 17/8/2016, bị Công an huyện Ba Tri xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt).

+ Ngày 10/10/2016, bị Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 01/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (chấp hành xong ngày 17/02/2019).

+ Ngày 21/7/2019, bị Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 13/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (chấp hành xong ngày 31/7/2021).

+ Ngày 12/11/2021, bị Công an huyện B xử phạt số tiền 4.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng (đã nộp phạt).

Về nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ, học văn hóa đến lớp 9 thì nghỉ học, lớn lên lập gia đình riêng và sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Sau ngày phạm tội, ngày 03/02/2023 bị Công an huyện B xử phạt số tiền 6.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/12/2022 tại xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Trần Thị M, sinh năm 1978; (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Công M, sinh năm 2001; (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Nguyễn Văn Vũ L, sinh năm 2003; (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Huỳnh Thị N, sinh năm 1954; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

4. Cao Minh TR, sinh năm 1990; (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

5. Lê Công M.A, sinh năm 1971; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre.

6. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993; (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

1. Cao Văn B, sinh năm 1974; (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Nguyễn Linh Ph, sinh năm 1989; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Nguyễn Thành P, sinh năm 1988; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

4. Nguyễn Văn T.E, sinh năm 1995; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

5. Võ Thị P, sinh năm 1977; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Huỳnh Công TH - sinh năm 1997 (H) ngụ ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre và Cao Minh T – sinh năm 1990 ngụ ấp X, xã T, huyện B có mâu thuẫn từ trước, vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2022, TH nói Lê Công M.A – sinh năm 2001 ngụ khu phố 2, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre điều khiển xe mô tô biển số 71B1-619.02 của ông Lê Công M.A – sinh năm 1971 ngụ khu phố 2, thị trấn G (cha ruột M) chở TH và Nguyễn Văn Vũ L –sinh năm 2003, ngụ ấp H, xã T, huyện B đi công việc. Sau đó, TH chỉ đường cho M.A chạy đến nhà Cao Minh TR. Khi đến nhà cả nhóm gặp TR, TH nhặt cục đá gần đó ném TR nhưng không trúng, TR bỏ chạy thì bị vấp té nên TH nhặt lấy khúc gỗ tre đánh nhiều cái trúng người TR, M.A và Luân

thấy TH đánh TR thì cùng xông vào dùng tay, chân đánh trúng vào người TR. Thấy TR bị đánh, Nguyễn Linh Ph – sinh năm 1989 ngụ ấp H, xã T, huyện B, Nguyễn Thành P – sinh năm 1988 ngụ ấp X, xã T, huyện B, Cao Văn B – sinh năm 1974 ngụ ấp X, xã T, huyện B (anh ruột TR) và bà Trần Thị M – sinh năm 1978 (chị dâu TR) cùng chạy đến can ngăn nên TR chạy thoát. Lúc này, Nguyễn Văn Th – sinh năm 1993 ngụ ấp X, xã T, huyện B cầm ống tuýt sắt đi đến thì M.A rút dao bấm để trong túi quần ra chỉ về phía Th nên Th bỏ chạy. Cùng lúc, TH nghe bà M chửi nên nói M.A “đưa dao cho anh” nhưng M.A không đưa, TH nắm lấy tay cầm dao của M.A giật mạnh nhiều lần thì lấy được dao rồi chém một cái trúng tay trái bà M gây thương tích được mọi người đưa đi Bệnh viện điều trị, TR bị thương nhẹ và không điều trị tại Bệnh viện, còn TH, M.A, L trốn thoát khỏi hiện trường.

Vật chứng thu giữ, chưa xử lý gồm:

+ 01 con dao bằng kim loại màu đen có chiều dài 24cm, cán dao dài 14cm có hoa văn hình con bò cạp màu trắng, lưỡi dao dài 10cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 03cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao có thể gập vào cán dao.

+ 01 đoạn kim loại màu đen dài 42,5cm, tròn kính 2,4cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 205-722/TgT ngày 11/8/2022, Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bến Tre kết luận Trần Thị M bị vết thương phía lưng cổ tay trái 10cm x 03cm, bờ sắc gọn, đứt gân duỗi ngón 2,3,4,5 gân duỗi cổ tay trụ, thẩu khớp cổ tay, gãy hở một phần vỏ xương trụ: 06%, hiện: vết thương lành sẹo kích thước 07cm x 0,1cm: 02%, hai vết mổ lành sẹo kích thước 04cm x 0,1 cm: 01% và 04cm x 0,1cm: 01%, bàn tay sưng nề, ảnh hưởng ít đến động tác khớp cổ tay và các ngón tay 2,3,4,5: 09%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 18%. Con dao gửi giám định có thể gây ra được thương tích của bà Trần Thị M.

Tại Bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSBT ngày 16/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri truy tố bị cáo Huỳnh Công TH về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Huỳnh Công TH phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Công TH từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy:

- + 01 con dao bằng kim loại màu đen có chiều dài 24cm, cán dao dài 14cm có hoa văn hình con bò cạp màu trắng, lưỡi dao dài 10cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 03cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao có thể gấp vào cán dao.

- + 01 đoạn kim loại màu đen dài 42,5cm, tròn kính 2,4cm.

(Do là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nhận lại)

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586, 587 và 590 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại tổng số tiền 89.917.483 đồng, sau khi khấu trừ số tiền 15.000.000 đồng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường trước đó, đề nghị HĐXX buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 74.917.483 đồng.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Công TH khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho bị hại Trần Thị M như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Huỳnh Thị N bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo số tiền 15.000.000 đồng. Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại với số tiền 89.917.483 đồng.

* Tại phiên tòa bị hại Trần Thị M trình bày: Những gì nội dung bản Cáo trạng nêu và bị cáo trình bày tại phiên tòa là đúng sự thật.

- Về trách nhiệm hình sự: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau đây:

- + Tiền thuốc: 4.867.483 đồng;
- + Vay lý trị liệu: 2.550.000 đồng;
- + Tiền tàu xe đi lại và ăn uống: 2.000.000 đồng;
- + Tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe của bị hại trong 08 tháng (kể từ ngày 12/6/2022 đến ngày 12/02/2023 là: 240 ngày x 200.000 đồng = 48.000.000 đồng;
- + Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000 đồng;
- + Tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc, nuôi bệnh của bị hại đề nghị 03 tháng (kể từ ngày 12/6/2022 đến ngày 12/9/2022) là: 90 ngày x 250.000 đồng = 22.500.000 đồng.

Tổng cộng là: 89.917.483 đồng. Bị hại đồng ý khấu trừ số tiền 15.000.000 đồng bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Huỳnh Thị N bồi thường trước. Số tiền còn lại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường là: 74.917.483 đồng. Bị hại không tranh luận.

*** Tại phiên tòa:**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Công M.A trình bày: Vào khoảng 18 giờ ngày 12/6/2022, anh điều khiển xe mô tô biển số 71B1-619.02 của ông Lê Công M (cha ruột anh) chở bị cáo và Nguyễn Văn Vũ L để đi công việc, trên đường đi bị cáo mới chỉ hướng đến nhà TR tìm đánh TR. Tại nhà TR, cả ba gồm bị cáo, L và anh rượt đuổi đánh TR. Thấy TR bị đánh, Nguyễn Linh P và Nguyễn Thành Ph, Cao Văn B và bà Trần Thị M cùng chạy đến can ngăn nên TR chạy thoát. Lúc này, Nguyễn Văn Th cầm ống tuýt sắt đi đến thì anh rút dao bấm để trong túi quần ra chỉ về phía Th nên Th bỏ chạy. Cùng lúc, bị cáo nghe bà M chửi nên nói anh “đưa dao cho anh” nhưng anh không đưa, bị cáo nắm lấy tay cầm dao của anh giật mạnh nhiều lần thì lấy được dao rồi chém một cái trúng tay trái bà M gây thương tích. Sau đó, cả ba trốn thoát khỏi hiện trường. Quá trình điều tra, anh có giao nộp con dao bấm mà bị cáo giật từ tay anh để gây thương tích cho bà M. Anh không có yêu cầu gì đối với con dao trên. Sau khi cùng bị cáo và L đánh TR, anh đã bị Công an huyện B lập biên bản xử lý vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh. Ngoài ra, anh không liên quan gì trong vụ án và không có ý kiến tranh luận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Vũ L trình bày: Vào khoảng 18 giờ ngày 12/6/2022, Lê Công M.A có điều khiển xe mô tô biển số 71B1-619.02 chở bị cáo và anh đến nhà Cao Minh TR để tìm đánh TR. Tại nhà TR, bị cáo và TR có lời qua tiếng lại, cự cãi nhau, sau đó bị cáo đuổi TR bỏ chạy, TR vấp té thì anh chạy đến cùng đánh TR với bị cáo, tiếp đến M.A cũng xông vào đánh TR. Thấy TR bị đánh, Nguyễn Linh P và Nguyễn Thành Ph, Cao Văn B và bà Trần Thị M cùng chạy đến can ngăn nên TR chạy thoát. Cùng lúc, nghe bà M chửi, nên bị cáo giật lấy con dao bấm trên tay M.A chém gây thương tích cho bà M. Sau đó, cả ba trốn thoát khỏi hiện trường. Sau khi cùng bị cáo và M.A đánh TR, anh đã bị Công an huyện B lập biên bản xử lý vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh. Ngoài ra, anh không liên quan gì trong vụ án và không có ý kiến tranh luận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Minh TR trình bày: Ngày 12/6/2022 do có mâu thuẫn từ trước từ việc anh và bị cáo điều khiển xe sắp va chạm nhau nên bị cáo chửi anh. Tiếp đến, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2022, khi anh đang ở nhà, thì bị cáo đi cùng với Lê Công M.A, Nguyễn Văn Vũ L đến tìm anh. Khi thấy anh, bị cáo chọi cục đá về phía anh nhưng không trúng, sau đó bị cáo dùng khúc tre xông vào đánh. Một trong hai người là L và M.A cũng có xông vào cùng bị cáo đánh anh nhưng anh không xác định được đánh bằng gì. Anh bỏ chạy thì bị vấp té, thì bị cáo và bạn bị cáo tiếp tục xông vào đánh. Nghe tiếng anh la lớn, bị hại là bà Trần Thị M cùng ông Cao Văn B chạy ra ngăn cản nên anh mới thoát được. Sau đó, anh không biết chuyện gì xảy ra tiếp theo. Anh không có yêu cầu gì đối với thương tích của anh do không đáng kể và không yêu cầu xử lý hình sự hay bồi thường gì đối với bị cáo, M.A và L. Ngoài ra, anh không liên quan gì trong vụ án và không có ý kiến tranh luận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Th trình bày: Vào khoảng 18 giờ 05 phút, khi anh đang ở nhà, thì có bị cáo, L và M.A cùng đi trên một xe mô tô đến hỏi anh nhà của Cao Minh TR ở đâu, anh mới chỉ nhà của TR cho bị cáo, L và M.A. Một lúc sau, anh nghe bên nhà Cao Minh TR có tiếng ồn ào, nên anh mới cầm ống tuýp sắt qua nhà Cao Minh TR, mục đích anh cầm theo để phòng thân.

Tại đây, anh không thấy TR đâu, chỉ còn bị cáo, L và M.A và một số người nhà của TR. Một trong ba người trên nói với anh “mày cầm cái gì” thì anh thấy sợ nên bỏ đi về nhà. Một lúc sau, quay lại thì thấy bà M đã bị thương tích trên tay, nên anh điều khiển xe đưa bà M đi cấp cứu. Anh không trực tiếp thấy ai gây thương tích cho bà M. Quá trình điều tra, anh đã giao nộp ống tuýp sắt trên cho Cơ quan điều tra. Anh không yêu cầu nhận lại ống tuýp sắt, do đã cũ và không còn giá trị sử dụng. Ngoài ra, anh không liên quan gì trong vụ án và không có ý kiến tranh luận.

*** Quá trình điều tra:**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị N trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo. Ngày xảy ra vụ án, bà không biết bị cáo gây thương tích cho bị hại. Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo có nói với bà là đã gây thương tích cho bị hại và đã tác động bà bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo số tiền 15.000.000 đồng. Bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên cho bà. Ngoài ra, bà không liên quan gì trong vụ án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Công M trình bày: Ông là cha ruột của Lê Công M.A. Vào ngày 12/6/2022, M.A có mượn xe mô tô biển kiểm soát 71B1- 619.02 của ông để làm phương tiện đi chơi (uống cafe) nên ông đồng ý. Ông không biết việc M.A, điều khiển xe này chở bị cáo cùng L đến nhà Cao Minh TR để đánh TR và gây thương tích cho bị hại. Nội dung, diễn biến vụ việc gây thương tích như thế nào ông cũng không biết. Sau khi xảy ra vụ việc M.A mới nói với ông biết. Ngoài ra, ông không liên quan gì trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tư cách tham gia tố tụng: Giai đoạn điều tra, truy tố đã xác định Nguyễn Văn Th tham gia với tư cách người làm chứng, HĐXX xét thấy: Tại thời điểm bị cáo gây thương tích cho bị hại, Nguyễn Văn Th không trực tiếp thấy bị cáo gây thương tích cho bị hại. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Thiện đã tự nguyện giao nộp đoạn kim loại màu đen dài 42,5cm, tròn kính 2,4cm của Th là chủ sở hữu hợp pháp cho Cơ quan điều tra làm phát sinh quyền và lợi ích hợp pháp của Th. Do đó, HĐXX

thay đổi tư cách tham gia tố tụng của Nguyễn Văn Th trong vụ án này là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị N và Lê Công M, những người làm chứng Nguyễn Linh Ph, Nguyễn Thành P, Nguyễn Văn T.E và Võ Thị P vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt và những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của những người làm chứng. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người nêu trên vụ án.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại là do bị cáo gây ra là phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: do tính hung hăng côn đồ và xem thường sức khỏe của người khác, nên Huỳnh Công TH đã vô cớ có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém bà Trần Thị M gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%; vụ việc xảy ra vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2022 tại ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Huỳnh Công TH về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Khi thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo hoàn toàn nhận thức và ý thức được việc gây thương tích cho người khác là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và hậu quả xảy ra đúng như bị cáo mong muốn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn. Chính từ ý thức và việc làm sai trái trên đã gây ra những đau đớn về thể xác cho bị hại, gây tổn kém về tiền bạc và thời gian cho việc điều trị, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt hành chính. Bị cáo không biết ăn năn hối cải, sửa chữa bản thân để trở thành người tốt mà tiếp tục phạm tội mới với tính chất và mức độ ngày càng lớn hơn, nghiêm trọng hơn. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra mới đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra đối với những ai không tuân thủ pháp luật và thích giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại tổng số tiền 89.917.483 đồng, sau khi đã khấu trừ số tiền 15.000.000 đồng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường trước đó, buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 74.917.483 đồng.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị N không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 15.000.000 đồng mà bà đã tự nguyện bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao bằng kim loại màu đen có chiều dài 24cm, cán dao dài 14cm có hoa văn hình con bò cạp màu trắng, lưỡi dao dài 10cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 03cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao có thể gập vào cán dao là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đoạn kim loại màu đen dài 42,5cm, tròn kính 2,4cm không còn giá trị sử dụng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Th không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với hành vi đánh Cao Minh TR của Huỳnh Công TH, Lê Công M.A và Nguyễn Văn Vũ L do TR có đơn không yêu cầu xử lý hình sự và bồi thường thiệt hại nên Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[11] Đối với Lê Công M.A và Nguyễn Văn Vũ L đi cùng nhưng không có hành vi giúp sức bị cáo Huỳnh Công TH chém gây thương tích cho bà M nên không đồng phạm trong vụ án là phù hợp với quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Công TH phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Công TH 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại trong phần bồi thường thiệt hại là 89.917.483 (Tám mươi chín triệu, chín trăm mười bảy nghìn, bốn trăm tám mươi ba) đồng. Số tiền bị cáo tác động gia đình bồi thường trước đó là 15.000.000 đồng sẽ được khấu trừ vào số tiền 89.917.483 đồng. Số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại là 74.917.483 (Bảy mươi bốn triệu, chín trăm mười bảy nghìn, bốn trăm tám mươi ba) đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị N không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 15.000.000 đồng mà bà đã tự nguyện bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại màu đen có chiều dài 24cm, cán dao dài 14cm có hoa văn hình con bò cạp màu trắng, lưỡi dao dài 10cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 03cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao có thể gập vào cán dao là công cụ phạm tội; 01 đoạn kim loại màu đen dài 42,5cm, tròn kính 2,4cm không còn giá trị sử dụng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Th không yêu cầu nhận lại.

(Theo phiếu nhập kho số: NKTV.13 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Huỳnh Công TH phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 3.746.000 (Ba triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã Tân Hưng (Ba Tri);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Tài